

Bản án số: 36/2021/HSST
Ngày 12 tháng 3 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Duyên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Dương Văn Quân**.

2/ Bà **Lưu Thị Kiên**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thùy Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Kim Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, **tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh**, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 **đối với bị cáo:**

Họ và tên: **LÂM T T**, sinh ngày 03/8/1998 tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp T A, xã T Đ, thị xã H T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; giới tính: Nam; con ông Lâm S H, sinh năm 1966 và bà Lê Thị T A, sinh năm 1970; vợ: Trần Thị N T, sinh năm 2000 (không đăng ký kết hôn), có 01 người con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/12/2020, chuyển sang tạm giam từ ngày 24/12/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm T T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 17/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đón xe taxi đến khu vực cây xăng Đ T thuộc xã T H, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh gặp người thanh niên tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) mua một bịch ma túy

với số tiền 1.000.000 đồng và xin một tàu thủy tinh để sử dụng. T lấy bạch ma túy và tàu thủy tinh bỏ vào túi quần jean phía trước bên phải đang mặc rồi đón xe taxi về phòng số 01 nhà nghỉ T X thuộc xã T Đ, thị xã H T, tỉnh Tây Ninh để nghỉ cùng với bạn gái là Võ Thị T H, sinh năm 1998, ngụ tại số nhà HS/HS/M đường Đ T H, Khu phố M, Phường M, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh, T lấy tàu thủy tinh cất trong nhà vệ sinh. Khoảng 07 giờ ngày 18/12/2020, H rủ T và Lê V T, sinh ngày 05/4/2003, ngụ ấp C T, xã C G, huyện G D, tỉnh Tây Ninh đang ở phòng số 02 nhà nghỉ T X cùng đến phòng trọ số M nhà cho thuê tháng T B, Hẻm MH, đường Nguyễn V R, Khu phố S, Phường B, thành phố T N, tỉnh Tây Ninh của Trần Thị T D, sinh năm 1998, ngụ ấp T K, xã B P, huyện G C, tỉnh Tiền Giang chơi. Sau đó, T vào nhà vệ sinh lấy bạch ma túy và tàu thủy tinh bỏ vào túi quần jean bên phải đang mặc rồi cùng H, T đón xe taxi đến nhà cho thuê tháng T B gặp D. Khoảng 15 phút sau lực lượng Công an Phường B, thành phố T N kiểm tra phát hiện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt quả tang, thu giữ một bạch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn trong suốt và một tàu thủy tinh được niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số: 1981/KL-KTHS ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn trong suốt bên trong một bạch nylon hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamin, khối lượng 1,7970 gam.

Đối với người thanh niên tên T bán ma túy cho Lâm T T không rõ họ tên, địa chỉ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T N chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS.TPTN ngày 08 tháng 02 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố T N, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lâm T T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T N, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Lâm T T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm T T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo vì không có tài sản thi hành.

Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Lâm T T là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên bị cáo đã có hành vi mua ma túy, loại Methamphetamin với số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị bắt. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi theo luật định, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T N, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, trừng trị, nhằm giáo dục ý thức pháp luật để sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo sẽ trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo Tân không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

[4] Xử lý vật chứng: 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số: 1981/KL-KTHS có dấu đỏ hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý Nguyễn Văn Đại, bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng sau giám định còn lại 1,7970 gam là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) tàu thủy tinh không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm T T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm T T 01 (một) năm 06 (sáu) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số: 1981/KL-KTHS có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý Nguyễn Văn Đại;

- 01 (một) tàu thủy tinh.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lâm T T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Công an thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THA DS thành phố Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP-(D).

Lê Thị Duyên